

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XUẤT BẢN THIẾT BỊ GIÁO DỤC VIỆT NAM

DANH MỤC SÁCH GIÁO KHOA LỚP 10 - BỘ SÁCH CÁNH DIỀU

(Phê duyệt kèm theo Quyết định số 442 /QĐ-BGDĐT ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

STT	TÊN SÁCH	GIÁ BÌA	TÁC GIẢ	NHÀ XUẤT BẢN	GHI CHÚ
	SÁCH GIÁO KHOA	476,000			
1	Ngữ văn 10 - Tập 1	25,000	Lã Nhâm Thìn, Đỗ Ngọc Thống (Đồng Tổng Chủ biên), Vũ Thanh (Chủ biên), Bùi Minh Đức, Phạm Thị Thu Hương, Nguyễn Thị Tuyết Minh, Trần Văn Sáng	NXB Đại học Huế	
2	Ngữ văn 10 - Tập 2	25,000	Lã Nhâm Thìn, Đỗ Ngọc Thống (Đồng Tổng Chủ biên), Vũ Thanh (Chủ biên), Bùi Minh Đức, Phạm Thị Thu Hương, Trần Văn Sáng, Nguyễn Văn Thuần	NXB Đại học Huế	
3	Toán 10 - Tập 1	21,000	Đỗ Đức Thái (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Phạm Xuân Chung, Nguyễn Sơn Hà, Nguyễn Thị Phương Loan, Phạm Sỹ Nam, Phạm Minh Phương, Phạm Hoàng Quân	NXB Đại học Sư phạm	
4	Toán 10 - Tập 2	22,000	Đỗ Đức Thái (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Phạm Xuân Chung, Nguyễn Sơn Hà, Nguyễn Thị Phương Loan, Phạm Sỹ Nam, Phạm Minh Phương, Phạm Hoàng Quân	NXB Đại học Sư phạm	
5	Giáo dục thể chất 10: Bóng đá	15,000	Lưu Quang Hiệp (Tổng Chủ biên), Đinh Quang Ngọc (Chủ biên), Nguyễn Đức Anh, Nguyễn Văn Thành, Đinh Thị Mai Anh	NXB Đại học Sư phạm	
6	Giáo dục thể chất 10: Bóng rổ	21,000	Lưu Quang Hiệp (Tổng Chủ biên), Đinh Quang Ngọc (Chủ biên), Đinh Thị Mai Anh	NXB Đại học Sư phạm	
7	Giáo dục thể chất 10: Cầu lông	21,000	Lưu Quang Hiệp (Tổng Chủ biên), Đinh Quang Ngọc (Chủ biên), Nguyễn Văn Đức, Nguyễn Văn Thạch, Đinh Thị Mai Anh	NXB Đại học Sư phạm	

STT	TÊN SÁCH	GIÁ BÌA	TÁC GIẢ	NHÀ XUẤT BẢN	GHI CHÚ
8	Giáo dục thể chất 10: Đá cầu	14,000	Lưu Quang Hiệp (Tổng Chủ biên), Đinh Quang Ngọc (Chủ biên), Mai Thị Bích Ngọc, Mạc Xuân Tùng, Đinh Thị Mai Anh	NXB Đại học Sư phạm	
9	Giáo dục Quốc phòng và An Ninh 10	17,000	Nguyễn Thiện Minh (Tổng Chủ biên), Lê Hoài Nam (Chủ biên), Nguyễn Đức Hạnh, Phí Văn Hạnh, Nguyễn Ngọc Huynh, Uông Thiện Hoàng, Hoàng Lê Nam, Vũ Thị Nga, Nguyễn Văn Tình, Phạm Hữu Tuấn, Nguyễn Thanh Sơn, Lương Hồng Sinh.	NXB Đại học Sư phạm	
10	Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 10	17,000	Nguyễn Đức Quang (Tổng chủ biên), Hoàng Gia Trang (Chủ biên), Vũ Thanh Hải, Bùi Thị Hải Yến.	NXB Đại học Huế	
11	Lịch sử 10	27,000	Đỗ Thanh Bình (Tổng Chủ biên), Nguyễn Văn Ninh (Chủ biên), Nguyễn Thị Thế Bình, Nguyễn Thu Hiền, Tống Thị Quỳnh Hương, Nguyễn Mạnh Hưởng	NXB Đại học Sư phạm	
12	Địa lí 10	26,000	Lê Thông (Tổng Chủ biên), Nguyễn Minh Tuệ (Chủ biên), Nguyễn Đức Vũ, Nguyễn Quyết Chiến, Vũ Thị Mai Hương, Nguyễn Thị Trang Thanh, Lê Mỹ Dung	NXB Đại học Sư phạm	
13	Giáo dục kinh tế pháp luật 10	28,000	Nguyễn Thị Mỹ Lộc (Tổng Chủ biên), Phạm Việt Thắng (Chủ biên), Phạm Thị Hồng Điệp, Dương Thị Thúy Nga, Trần Thị Diệu Oanh, Nguyễn Nhật Tân, Trần Văn Thắng, Hoàng Thị Thịnh, Hoàng Thị Thuận	NXB Đại học Huế	
14	Vật lí 10	24,000	Nguyễn Văn Khánh (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Lê Đức Ánh, Đào Tuấn Đạt, Cao Tiến Khoa, Đoàn Thị Hải Quỳnh, Trần Bá Trình, Trương Anh Tuấn	NXB Đại học Sư phạm	
15	Hóa học 10	24,000	Trần Thành Huế (Tổng chủ biên), Nguyễn Ngọc Hà (Chủ biên), Dương Bá Vũ	NXB Đại học Sư phạm	
16	Sinh học 10	28,000	Mai Sỹ Tuấn (Tổng Chủ biên), Đinh Quang Báo (Chủ biên), Lê Thị Phương Hoa, Ngô Văn Hưng, Trần Thị Thúy, Đoàn Văn Thước	NXB Đại học Sư phạm	

STT	TÊN SÁCH	GIÁ BÌA	TÁC GIẢ	NHÀ XUẤT BẢN	GHI CHÚ
17	Công nghệ 10: Công nghệ trồng trọt	25,000	Nguyễn Tất Thắng (Tổng Chủ biên), Trần Thị Minh Hằng (Chủ biên), Vũ Thanh Hải, Nguyễn Công Ước, Bùi Thị Hải Yến	NXB Đại học Huế	
18	Công nghệ 10: Thiết kế và công nghệ	25,000	Nguyễn Trọng Khanh (Tổng Chủ biên), Nguyễn Thế Công (Chủ biên), Nguyễn Thị Mai Lan, Nguyễn Trọng Doanh, Ngô Văn Thanh, Tống Ngọc Tuấn, Chu Văn Vượng.	NXB Đại học Huế	
19	Tin học 10	32,000	Hồ Sĩ Đàm (Tổng Chủ biên), Hồ Cẩm Hà (Chủ biên), Đỗ Đức Đông, Nguyễn Đình Hóa, Lê Minh Hoàng, Nguyễn Thế Lộc, Nguyễn Chí Trung, Nguyễn Thanh Tùng	NXB Đại học Sư phạm	
20	Âm nhạc 10	39,000	Nguyễn Hoàng Hậu (Tổng Chủ biên), Tạ Hoàng Mai Anh (Chủ biên), Hoàng Hoa, Đỗ Thanh Hiền	NXB Đại học Huế	
21	Tiếng Anh 10 Explore New Worlds	Đang cập nhật	Nguyễn Thanh Bình (Tổng Chủ biên), Đinh Trần Hạnh Nguyên (Chủ biên), Phạm Nguyễn Huy Hoàng, Nguyễn Thị Xuân Lan, Đào Xuân Phương Trang, Lê Nguyễn Như Anh	NXB Đại học Sư phạm Tp HCM	
	CHUYÊN ĐỀ HỌC TẬP	219,000			
1	Chuyên đề học tập Ngữ văn 10	16,000	Lã Nhâm Thìn, Đỗ Ngọc Thống (Đồng Tổng Chủ biên), Vũ Thanh (Chủ biên), Bùi Minh Đức, Phạm Thị Thu Hương	NXB Đại học Huế	
2	Các chuyên đề học tập Toán 10	14,000	Đỗ Đức Thái (Tổng biên kiêm Chủ biên), Phạm Xuân Chung, Nguyễn Sơn Hà, Nguyễn Thị Phương Loan, Phạm Sỹ Nam, Phạm Minh Phương, Phạm Hoàng Quân	NXB Đại học Sư phạm	
3	Chuyên đề học tập Lịch sử 10	15,000	Đỗ Thanh Bình (Tổng Chủ biên), Nguyễn Văn Ninh (Chủ biên), Nguyễn Thị Thế Bình, Nguyễn Văn Dũng, Nguyễn Thu Hiền	NXB Đại học Sư phạm	

STT	TÊN SÁCH	GIÁ BÌA	TÁC GIẢ	NHÀ XUẤT BẢN	GHI CHÚ
4	Chuyên đề học tập Địa lí 10	13,000	Lê Thông (Tổng Chủ biên), Nguyễn Minh Tuệ (Chủ biên), Nguyễn Quyết Chiến, Vũ Thị Mai Hương, Nguyễn Thị Trang Thanh.	NXB Đại học Sư phạm	
5	Chuyên đề học tập Giáo dục kinh tế và pháp luật 10	16,000	Nguyễn Thị Mỹ Lộc (Tổng Chủ biên), Phạm Việt Thắng (Chủ biên), Phạm Thị Hồng Diệp, Dương Thị Thúy Nga, Trần Thị Diệu Oanh, Nguyễn Nhật Tân, Trần Văn Thắng, Hoàng Thị Thịnh, Hoàng Thị Thuận	NXB Đại học Huế	
6	Chuyên đề học tập Vật lí 10	17,000	Nguyễn Văn Khánh (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Lê Đức Ánh, Đoàn Thị Hải Quỳnh, Trần Bá Trình	NXB Đại học Sư phạm	
7	Chuyên đề học tập Hoá học 10	16,000	Trần Thành Huế (Tổng chủ biên), Nguyễn Ngọc Hà	NXB Đại học Sư phạm	
8	Các chuyên đề học tập Sinh học 10	18,000	Mai Sỹ Tuấn (Tổng Chủ biên), Đinh Quang Báo (Chủ biên), Phan Duệ Thanh, Trần Thị Thúy, Nguyễn Thị Hồng Vân	NXB Đại học Sư phạm	
9	Chuyên đề học tập Công nghệ 10: Công nghệ trồng trọt	20,000	Nguyễn Tất Thắng (Tổng Chủ biên), Trần Thị Minh Hằng (Chủ biên), Vũ Thanh Hải, Bùi Thị Hải Yến	NXB Đại học Huế	
10	Chuyên đề học tập Công nghệ 10: Thiết kế và công nghệ	20,000	Nguyễn Trọng Khanh (Tổng Chủ biên), Nguyễn Thế Công (Chủ biên), Nguyễn Thị Mai Lan, Ngô Văn Thanh, Nguyễn Cẩm Thanh, Chu Văn Vượng	NXB Đại học Huế	
11	Các chuyên đề học tập Tin học 10: Khoa học máy tính	18,000	Hồ Sĩ Đàm (Tổng Chủ biên), Nguyễn Thanh Thủy (Chủ biên), Hoàng Văn Đông, Trần Quốc Long	NXB Đại học Sư phạm	

STT	TÊN SÁCH	GIÁ BÌA	TÁC GIẢ	NHÀ XUẤT BẢN	GHI CHÚ
12	Các chuyên đề học tập Tin học 10: Tin học ứng dụng	16,000	Hồ Sĩ Đàm (Tổng Chủ biên), Hồ Cẩm Hà (Chủ biên), Phạm Đăng Hải, Nguyễn Thanh Tùng	NXB Đại học Sư phạm	
13	Các chuyên đề học tập Âm nhạc 10	20,000	Nguyễn Hoàng Hậu (Tổng Chủ biên), Tạ Hoàng Mai Anh (Chủ biên), Hoàng Hoa.	NXB Đại học Huế	

Thông tin liên hệ:

CN Miền Bắc

107A Nguyễn Phong Sắc, P. Dịch Vọng Hậu, Q. Cầu Giấy, Tp Hà Nội

Điện thoại: (+84) 024 3633 0316 * Fax: (+84) 024 3633 0316

CN Miền Trung

43/45, Tầng 6, Nguyễn Văn Linh, P. Bình Hiên, Q. Hải Châu, Tp Đà Nẵng

Điện thoại: (+84) 023 6356 1058 * Fax: (+84) 023 6356 1058

CN Miền Nam

Lầu 3, Số 79 Nguyễn Đình Chiểu, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Tp Hồ Chí Minh

Điện thoại: (+84) 028 3636 9907